TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2024/QĐST-HNGĐ	*Hiệp Hòa ngày26 tháng 01năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứhồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 299/2023/TLST-HNGĐ ngày 16/10/2023 về việc: *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung"*, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Phùng Trọng H, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn B, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn:* Chị Nông Thị Đ1, sinh năm 1991; Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn B, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án; nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phùng Trọng H và chị Nông Thị Đ1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:Giao cho anh Phùng Trọng H trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung là cháu Phùng Thị Ngọc T, sinh ngày 12/08/2014, cháu Phùng Thị Ngọc K, sinh ngày 05/11/2016 và cháu Phùng Thị Thuỳ L, sinh ngày 04/6/2020.

Chị Đ1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không trực tiếp ở với mình theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con chị Đ1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 03 con chung với mức 700.000 đồng/01tháng/01 con(bảy trăm nghìn đồng một tháng cho một con), tức 2.100.000 đồng/01 tháng/03 con(Hai triệu một trăm nghìn đồng một tháng cho ba con). Phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 02/2024 đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 15 hàng tháng.

2.2. Về tài sản chung, công sức đóng góp, công nợ chung: Anh Phùng Trọng H và chị Nông Thị Đ1 thống nhất không yêu cầu toàg án giải quyết.

2.3.Về án phí Tòa án: Anh Phùng Trọng H tự nguyệnchịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh Phùng Trọng H đã nộp theo biên lại thu tiền tạm ứng án phíu, lệ phí Toà án số 0000292 ngày 16/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang. Anh Phùng Trọng H đã nộp đủ.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện HiệpHòa;
- UBND thị trấn B, HH, BG (GCNKH 69 ngày 02/7/2012);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Văn Hải